



# **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH ĐỒNG NAI**

**Năm 2010**

## **I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

### **1. Những sự kiện quan trọng**

- Công ty Du lịch Đồng Nai được thành lập năm 1976, ra đời cùng sự phát triển của ngành du lịch Việt Nam.
- Ngày 20/09/2005 Công ty tiến hành cổ phần hóa theo quyết định 3238/QĐ.UBND của UBND tỉnh Đồng Nai với số vốn điều lệ: 64.300.000.000 đồng. Đến năm 2009, số lượng nhà đầu tư cổ phiếu của công ty là: 105 cá nhân và 4 tổ chức.
- Cổ phiếu của công ty được niêm yết trên thị trường chứng khoán UpCOM từ ngày 14/8/2009 tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

### **2. Quá trình phát triển**

*\* Ngành nghề kinh doanh:*

- Dịch vụ nhà hàng, khách sạn.
- Karaoke & massage.
- Du lịch sinh thái; Cơ sở lưu trú.
- Du lịch lữ hành nội địa và quốc tế.
- Vận chuyển khách du lịch trên sông.
- Vận chuyển hành khách, hàng hóa đường bộ.
- Cho thuê phòng họp, hội nghị.
- Tổ chức sự kiện.

...

*\* Tình hình hoạt động:*

Doanh thu theo ngành nghề kinh doanh:

ĐVT: Tỷ đồng

TT	Lĩnh vực	2006	2007	2008	2009
1.	Thương mại	23,1	28,0	33,6	38,2
2.	Ăn uống	37,6	46,4	56,6	50,4
3.	Lữ hành	5,8	7,1	4,9	7,0
4.	Dịch vụ	11,2	14,4	16,2	15,1
<b>Tổng doanh thu</b>		<b>78,0</b>	<b>95,9</b>	<b>111,5</b>	<b>110,9</b>

(Nguồn: BP. TCKT)

**Nhân xét:** Từ sau khi cổ phần hóa, tình hình kinh doanh của công ty có bước phát triển tốt, tốc độ tăng doanh thu bình quân từ 2006- 2008 là 19%. Riêng năm 2009, mặc dù tình hình kinh doanh không thuận lợi như những năm trước nhưng doanh thu giảm không đáng kể (doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh 2009 đạt 99% so với năm 2008).

### 3. Định hướng phát triển

Với việc nhận định được tiềm năng của thị trường ngành du lịch Đồng Nai và thực lực hiện tại của Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai, Hội Đồng Quản Trị đã đề ra chiến lược phát triển cho Công ty như sau:

- Trở thành đơn vị mạnh của tỉnh Đồng Nai về dịch vụ lữ hành trong 5- 10 năm tới (2010 - 2020).
- Trở thành đơn vị dẫn đầu của tỉnh Đồng Nai về dịch vụ du lịch và nhà hàng – khách sạn trong 5- 10 năm tới (2010 – 2020).

## II. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

### A. Báo cáo tình hình tài chính

#### 1. Khả năng sinh lời

Hiệu quả hoạt động SXKD năm 2009 giảm so với năm 2008, thể hiện qua các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả hoạt động như: ROE= 12,14% giảm 1%, ROI= 12,13% giảm 1,17%, ROA=9,05% giảm 1,43%.

❖ Hiệu quả sử dụng vốn Chủ sở hữu ROE:

- Vòng quay vốn chủ sở hữu năm 2009 là 2,15 vòng giảm 0,13 vòng so với năm 2008 làm cho ROE giảm 0,76%.

- Tỷ suất doanh lợi năm 2009 là 5,65% giảm 0,11% so với năm 2008 làm cho ROE giảm 0,24% (Tốc độ giảm doanh thu nhanh hơn tốc độ tăng chi phí).

Hiệu quả 2009 giảm, chủ yếu là do vòng quay vốn giảm (Hiệu quả sử dụng vốn giảm).

❖ Hiệu quả sử dụng vốn đầu tư ROI:

Năm 2009 tỷ suất lợi nhuận trên vốn đầu tư 12,13% thấp hơn năm 2008 là 1,17%.

❖ Hiệu quả trên toàn bộ nguồn vốn hoạt động ROA:

Năm 2009 tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản 9,05% thấp hơn năm 2008 là 1,43%.

## 2. Khả năng thanh toán

- Nợ phải thu: 1.748 trđ

- Nợ phải trả: 14.294,67 trđ

- Cán cân thanh toán mất thăng bằng, nghiêng về phải trả.

- Đơn vị chiếm dụng vốn: 12.546,68 trđ, tăng 15,45% so với năm 2008.

## 3. Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2009:

- Tổng nguồn vốn đến 31/12/2009 là 89.348,98 trđ tăng 9.221,14 trđ tương đương 11,51%, chủ yếu do vốn chủ sở hữu và nợ chiếm dụng tăng. Vốn chủ sở hữu chiếm 78,36% trong biến động tăng, và nợ chiếm dụng 26,38%, vốn vay giảm 4,74%.

Toàn bộ nguồn vốn trên tài trợ cho các hoạt động :

- Hoạt động SXKD      58.600,94 trđ (73,42%)
- Hoạt động đầu tư      30.748,03 trđ (26,58%)

Nguồn vốn tài trợ cho các hoạt động chủ yếu là vốn chủ sở hữu, vốn chiếm dụng khá lớn, vốn vay không đáng kể.

- Tổng tài sản cuối năm tăng 9.221,14 trđ tương đương 11,51% so với đầu năm.

Trong đó: tài sản dài hạn chiếm 73,79%, chủ yếu là TSCĐ.

Cơ cấu tài sản chuyển dịch tăng tài sản dài hạn từ 65,39% lên 73,39% là do sửa chữa tại Khách sạn Đồng Nai 10.234,64 trđ, cải tạo nhà nghỉ Đảo Ó Khu du lịch Đồng Trường 800 trđ, trang bị máy móc thiết bị 727,74 trđ, mua sắm 1 xe Mercedes 16 chỗ 704,31trđ.

#### 4. Cổ phiếu:

- Tổng số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành của công ty: 5.032.700 cổ phiếu
- Cổ tức chia cho các thành viên góp vốn năm 2009: 11%

### B. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

*ĐVT: Triệu đồng*

Chỉ tiêu	KH ĐHCĐ Đề ra	KH Điều chỉnh	Thực hiện 2009	% KH	% cùng kỳ
1. Tổng doanh thu	122.000	115.000	114.022	99	99
2. Tổng chi phí	111.650	105.500	104.488	99	99
3. Lợi nhuận trước thuế	10.350	9.500	9.534	100	92
4. Lợi nhuận sau thuế	8.606	7.900	7.932		
5. Lãi trên cổ phiếu EPS	1.710	1.569	1.576		
6. Lãi thuần trên cp *	1.234	1.126	1.131		
7. Chi phí đầu tư XD CB	15.000	15.000	15.345		
8. Thu nhập bình quân	3,3	3,3	3,3		

(Nguồn: BP. TCKT)

\*: Thực lãi - Thuế TNDN - các quỹ

Kết quả kinh doanh năm 2009 giảm so với năm 2008 và chưa đạt mục tiêu năm 2009 của Đại hội đồng cổ đông đề ra. Sự suy giảm này một mặt do ảnh hưởng khó khăn của nền kinh tế trong năm, mặt khác năm 2009 công ty đã sửa chữa lớn Khách sạn Đồng Nai, nên công suất của khách sạn chỉ đạt hơn 50% công suất, đã ảnh hưởng đáng kể đến kết quả kinh doanh chung toàn công ty. Tuy nhiên bằng nỗ lực của toàn thể CB-CNV công ty đã đạt xấp xỉ kế hoạch điều chỉnh do Hội đồng quản trị thông qua ngày 10/6/2009, theo tinh thần Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2009 nếu trong năm kinh doanh gặp khó khăn khách quan, công ty được điều chỉnh kế hoạch nhưng không thấp hơn 10% kế hoạch ban đầu.

Với lợi thế về mặt bằng cơ sở vật chất, đội ngũ phục vụ cùng với chính sách linh hoạt, năm qua lĩnh vực kinh doanh nhà hàng khách sạn vẫn hoạt động ổn định, vững chắc dù trên địa bàn xuất hiện nhiều đối thủ cạnh tranh mới. Năm 2009 doanh thu khối dịch vụ nhà hàng khách sạn đạt 65.600.000.000 đ chiếm 60% tổng doanh thu và là khối dịch vụ mang lại hiệu quả chính cho công ty.

Bên cạnh đó, kinh doanh thương mại trong năm 2009 đã đóng góp một khoản doanh thu lên đến 38.000.000.000 đ chiếm 35% tổng doanh thu và trên 500.000.000 đ lợi nhuận. Dịch vụ này hiệu quả chưa cao nhưng đã hỗ trợ tốt dịch vụ khác trong công ty thông qua hình thức cung cấp hàng hoá nội bộ và đồng thời đa dạng hóa sản phẩm kinh doanh của công ty.

Tuy nhiên, kinh doanh dịch vụ lữ hành năm qua chưa chuyển biến cả về số lượng lẫn chất lượng phục vụ, đây là đơn vị yếu nhất của công ty thời gian qua. Dù công ty đứng trên địa bàn có tiềm năng rất lớn về lượng khách du lịch, công ty có thương hiệu, nhưng do bất cập về nguồn nhân lực cùng với cung cách kinh doanh chưa phù hợp nên kết quả kinh doanh đạt thấp. Năm 2009 dịch vụ lữ hành đạt trên 7.000.000.000 đ doanh thu, thu nhập chưa bù đắp được chi phí.

### **C. Những tiến bộ công ty đã đạt được:**

- Xây dựng và áp dụng thành công hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 từ ngày 15/9/2008
- Hoàn tất việc sửa chữa, nâng cấp khu B của khách sạn Đồng Nai, đã đưa vào khai thác kinh doanh trong quý IV/ 2009
- Ứng dụng hệ thống công nghệ thông tin theo hướng hiện đại trong toàn công ty thông qua việc sử dụng các phần mềm chuyên nghiệp.

### **D. Kế hoạch phát triển trong tương lai**

Năm 2010 việc khủng hoảng kinh tế toàn cầu vẫn còn tiếp tục tác động rất lớn đến thị trường trong nước nên sẽ tiếp tục tác động đến việc thực hiện mục tiêu nhiệm vụ của Công ty, mặt khác các chính sách tài chính của chính phủ hỗ trợ cho doanh nghiệp không còn, trong khi các chính sách về thuế, tiền lương, bảo hiểm xã hội... có khuynh hướng làm tăng giá thành dịch vụ trong khi giá bán sản phẩm dịch vụ có khuynh hướng giảm do xu thế cạnh tranh và hội nhập toàn cầu. Bên cạnh những yếu tố không thuận lợi, Công ty có những thuận lợi như: đã đi vào khai thác các công trình lớn như Khách sạn Đồng Nai và tiếp tục khai thác nhà hàng hội nghị 105B Hà Huy Giáp nên thuận lợi cho việc tiếp tục mở rộng thị trường và phát triển thương hiệu của công ty. Hệ thống quản lý chất lượng 9001:2008 đã hình thành trong năm 2009 trên cơ sở tiếp tục duy trì phát triển.

Xuất phát từ thuận lợi và khó khăn trên cùng với việc bàn giao Khu du lịch Bửu Long về Tổng công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai làm giảm doanh thu mỗi năm khoảng 18 tỷ đồng và lợi nhuận giảm khoảng 2 tỷ đồng, Hội đồng Quản trị đã trình Đại Hội cổ đông thường niên năm 2010 và được chấp thuận các mục tiêu, nhiệm vụ của công ty trong năm 2010 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2010
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	115.500
2	Lợi nhuận	Tr.đồng	9.000
3	Tỷ suất lợi nhuận/ vốn điều lệ	%	17,88
4	Thu nhập bình quân	Tr.đồng/ng/ thg	3.800
5	Cổ tức	%	>10
6	Đầu tư XDCB	Tr.đồng	30.000

Trong tương lai, công ty sẽ triển khai xây dựng dự án khách sạn Hòa Bình mở rộng và nhà hàng Nhơn Trạch nhằm từng bước tạo ra những sản phẩm dịch vụ phù hợp cho ngành du lịch tại địa phương trong những năm sắp tới.

### III. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Các báo cáo tài chính (bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ, bảng thuyết minh báo cáo tài chính) và nhận xét của đơn vị kiểm toán độc lập: Xem trong tệp đính kèm

#### **IV. GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

1. Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán AASC
2. Ý kiến kiểm toán độc lập:

Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần du lịch Đồng Nai đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2009, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

#### **V. TỔ CHỨC NHÂN SỰ**

##### *1. Cơ cấu tổ chức của công ty:*

Hiện nay công ty có 5 bộ phận chức năng (Chiến lược phát triển, tổ chức nhân sự, tài chính kế toán, đầu tư kỹ thuật, hành chính quản trị) và 6 đơn vị kinh doanh (khách sạn Đồng Nai, khách sạn Hòa Bình, nhà hàng Đồng Nai, Trung tâm du lịch Đảo Ó- Đồng Trường, Trung tâm dịch vụ lữ hành, Trung tâm thương mại tổng hợp) phối hợp với nhau theo mô hình ma trận trực tuyến, dưới sự lãnh đạo của Hội đồng quản trị và sự quản lý của Ban điều hành công ty.

Sơ đồ cơ cấu tổ chức: xem file đính kèm

##### *2. Số lượng cán bộ - nhân viên:*

Tổng số lao động của công ty đến cuối năm 2009 là: 306 người (đã bàn giao một số lao động KDL Bửu Long về Tổng công ty)

Trong đó trình độ đại học và trên đại học:	41	tỷ lệ	14%
Trình độ trung cấp:	49	tỷ lệ	16%
Lao động kỹ thuật:	137	tỷ lệ	45%

Lao động phổ thông: 79 tỷ lệ 25%

## **VI. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG**

### **1. Hội đồng quản trị:**

#### **- Ông : Ngô Văn Chương                      Chủ tịch**

Lý lịch tóm tắt:

Họ và tên                    : NGÔ VĂN CHƯƠNG

Chức vụ tại công ty     : Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc

Giới tính                    : Nam

Ngày tháng năm sinh : 15 – 11 - 1956

Nơi sinh                     : Bà Rịa – Vũng Tàu

Địa chỉ thường trú     : B42, Phan Chu Trinh, P. Quang Vinh, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

Số điện thoại liên lạc ở cơ quan : 061.3822 368

Trình độ học vấn        : 12/12

Trình độ chuyên môn : Đại học Kinh tế

Quá trình công tác :

- Từ 1976 -> 1988: Chuyên viên UBKH Tỉnh Đồng Nai
- Từ 1989 -> 1991: Chuyên viên Ban Tài chính Quản trị Tỉnh ủy Đồng Nai
- Từ 1991 -> 2001: Phó Tổng Giám Đốc công ty Tín Nghĩa
- Từ 2001 -> nay: Công tác tại Công ty Du lịch Đồng Nai
- Đại diện vốn Nhà nước        :            1.312.000 cổ phần

#### **- Ông : Phạm Nam Hưng                      Phó Chủ tịch**

Lý lịch tóm tắt:

Họ và tên                    : PHẠM NAM HƯNG

Chức vụ tại công ty     : Phó chủ tịch Hội đồng quản trị



Giới tính : Nam  
Ngày tháng năm sinh : 27 – 6 - 1965  
Nơi sinh : Hà Nội  
Quốc tịch : Việt Nam  
Dân tộc : Kinh  
Quê quán : An giang  
Địa chỉ thường trú : 21/9B, Võ Thị Sáu, P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai  
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan : 061.8890411  
Trình độ học vấn : 12/12  
Trình độ chuyên môn : Đại học Kinh tế  
Đại diện vốn Nhà nước : 656.000 cổ phần

**- Bà : Huỳnh Thị Bích Phượng Thành viên**

Lý lịch tóm tắt  
Họ và tên : HUỲNH THỊ BÍCH PHƯỢNG  
Chức vụ tại công ty : Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc  
Giới tính : Nữ  
Ngày tháng năm sinh: 25-10-1956  
Nơi sinh : Sài Gòn  
Quốc tịch : Việt Nam  
Dân tộc : Kinh  
Quê quán : Bạc Liêu  
Địa chỉ thường trú: 18B, Phan Chu Trinh, P. Quang Vinh, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai  
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan : 061.3822 367  
Trình độ học vấn : 12/12  
Trình độ chuyên môn: Đại học Kinh tế  
Quá trình công tác :

- 1978 -> 1992: Công ty Khách sạn Ăn uống Đồng Nai
- 1992 -> nay: Công ty Du lịch Đồng Nai
- Sở hữu cá nhân : 99.700 cổ phần
- Đại diện vốn nhà nước : 656.000 cổ phần

**- Ông : Hồ Doãn Cường Thành viên**

Họ và tên : HỒ DOÃN CƯỜNG  
Chức vụ tại công ty : Thành Viên Hội Đồng Quản Trị.  
Giới tính : Nam  
Ngày tháng năm sinh : 01 – 01 - 1972  
Nơi sinh : Quảng Nam  
Quốc tịch : Việt Nam  
Dân tộc : Kinh  
Quê quán : Quảng Nam  
Địa chỉ thường trú : 14/6 Lê Văn Thọ, Phường 9, Quận Gò Vấp, TP HCM  
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan : 0613.949161  
Trình độ học vấn : 12/12  
Trình độ chuyên môn : Đại Học – Khoa Quản Trị Kinh Doanh  
Quá trình công tác :

- Từ Tháng 09/2005 đến nay : CB-NV Ngân Hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín.
- Hiện nay : Giám Đốc Chi Nhánh Đồng Nai – Ngân Hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín.
- Đại diện vốn của Sacombank : 658.550 cổ phần

**- Ông : Nguyễn Tuấn Mùi Thành viên**

Lý lịch tóm tắt  
Họ và tên : NGUYỄN TUẤN MÙI  
Chức vụ tại công ty : Thành Viên Hội Đồng Quản Trị.

Giới tính : Nam  
Ngày tháng năm sinh : 19 – 05 - 1955  
Nơi sinh : Thanh Hóa  
Quốc tịch : Việt Nam  
Dân tộc : Kinh  
Quê quán : Trung Hòa, xã Hoàng Tâm, huyện Hoàng Hóa, Thanh Hóa  
Địa chỉ thường trú : 18/9c đường Thống Nhất, Phường 16, Quận Gò Vấp, TP HCM  
Điện thoại di động : 0984.211 111  
Trình độ học vấn : 12/12  
Trình độ chuyên môn : Đại Học Kinh tế  
Quá trình công tác :

- 1972 -> 1982: Quân đội
- 1982 -> 1984: Du lịch Thanh Hóa
- 1984 đến nay: Tập đoàn Mai Linh
- Đại diện vốn của tập đoàn Mai Linh : 430.000 cổ phần

## 2. Ban kiểm soát:

- Ông : Trần Hữu Đức Trưởng Ban kiểm soát – độc lập không điều hành
- Bà : Nguyễn Thị ngọc Dung Thành viên - độc lập không điều hành
- Bà : Nguyễn Thị Huỳnh Hoa Thành viên

## VII. CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN

1. Góp vốn Công ty cổ phần khách sạn Vĩnh An: 1.695 triệu đồng chiếm 36.87%
2. Góp vốn Công ty TNHH thực phẩm Rạng Đông: 200 triệu đồng chiếm 8%
3. Mua cổ phần Công ty Cổ phần Sabeco Miền Đông: 126.25 triệu đồng

## VIII. CÁC DỮ LIỆU THỐNG KÊ VỀ CỔ ĐÔNG

*1. Cổ đông góp vốn Nhà nước:*

Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai: chiếm tỷ lệ 65.17% (3.280.000 cổ phiếu)

*2. Cổ đông góp vốn sáng lập:*

+ Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai: 3.280.000 cổ phiếu

Địa chỉ: Số 21 Đường 2A, KCN Biên Hòa 2, BH- ĐN

Ngành nghề kinh doanh: thương mại, chăn nuôi, chế biến nông súc sản, vật liệu xây dựng, chất đốt...

+ Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín: 658.550 cổ phiếu

Địa chỉ: 278 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P8, Q3, TP. HCM

+ Công ty cổ phần Mai Linh : 430.000 cổ phiếu

Địa chỉ : 64-68 Hai Bà Trưng, Q1, TP. HCM

Ngành nghề kinh doanh : Vận tải, du lịch, đào tạo, tài chính, xây dựng, thương mại, tư vấn quản lý...

+ Công ty TNHH MTV Tín Nghĩa: 178.750 cổ phiếu

Địa chỉ : Hà Huy Giáp, P. Quyết Thắng, BH- ĐN

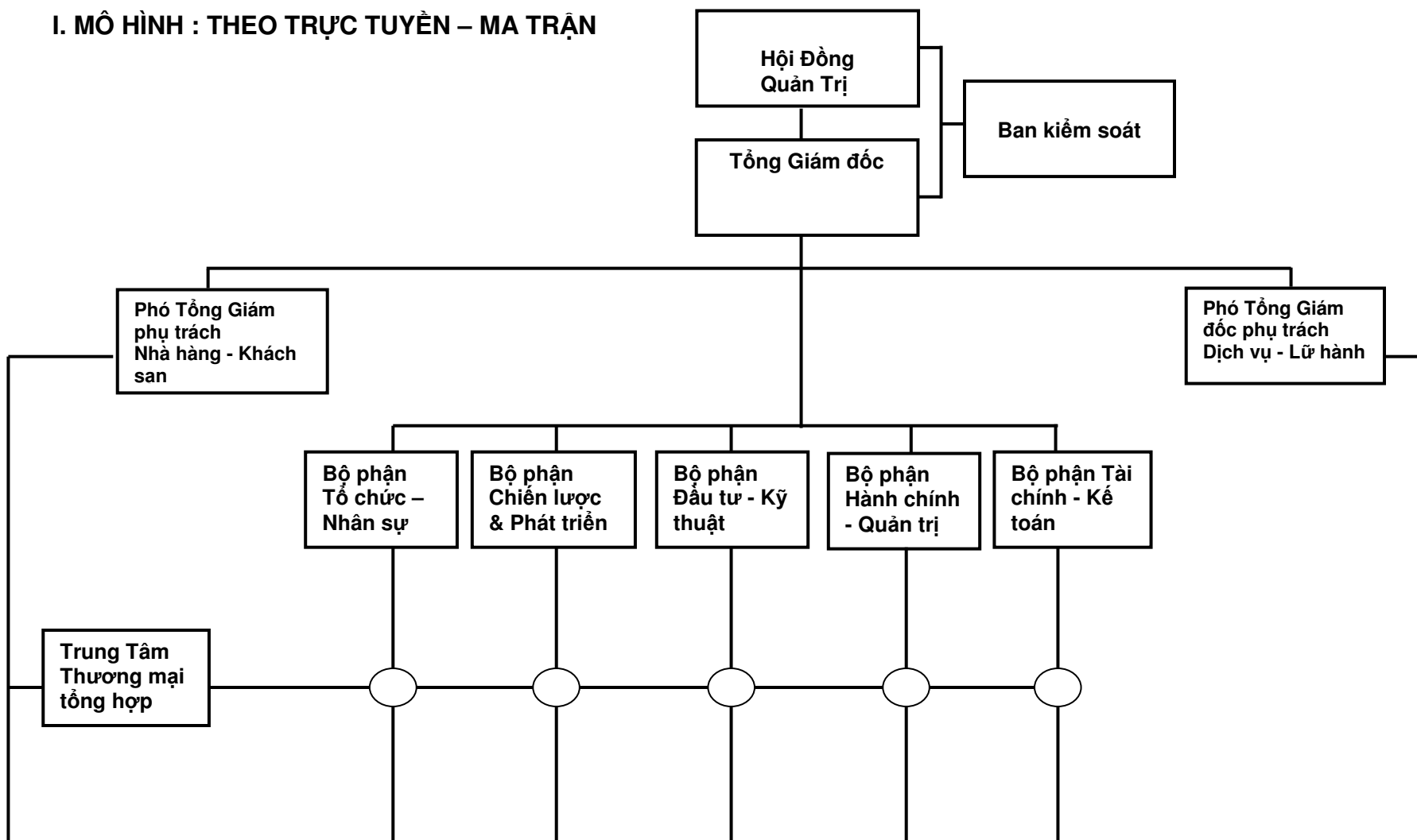
Ngành nghề kinh doanh : Quy hoạch- phát triển KCN, bất động sản, thương mại, du lịch...

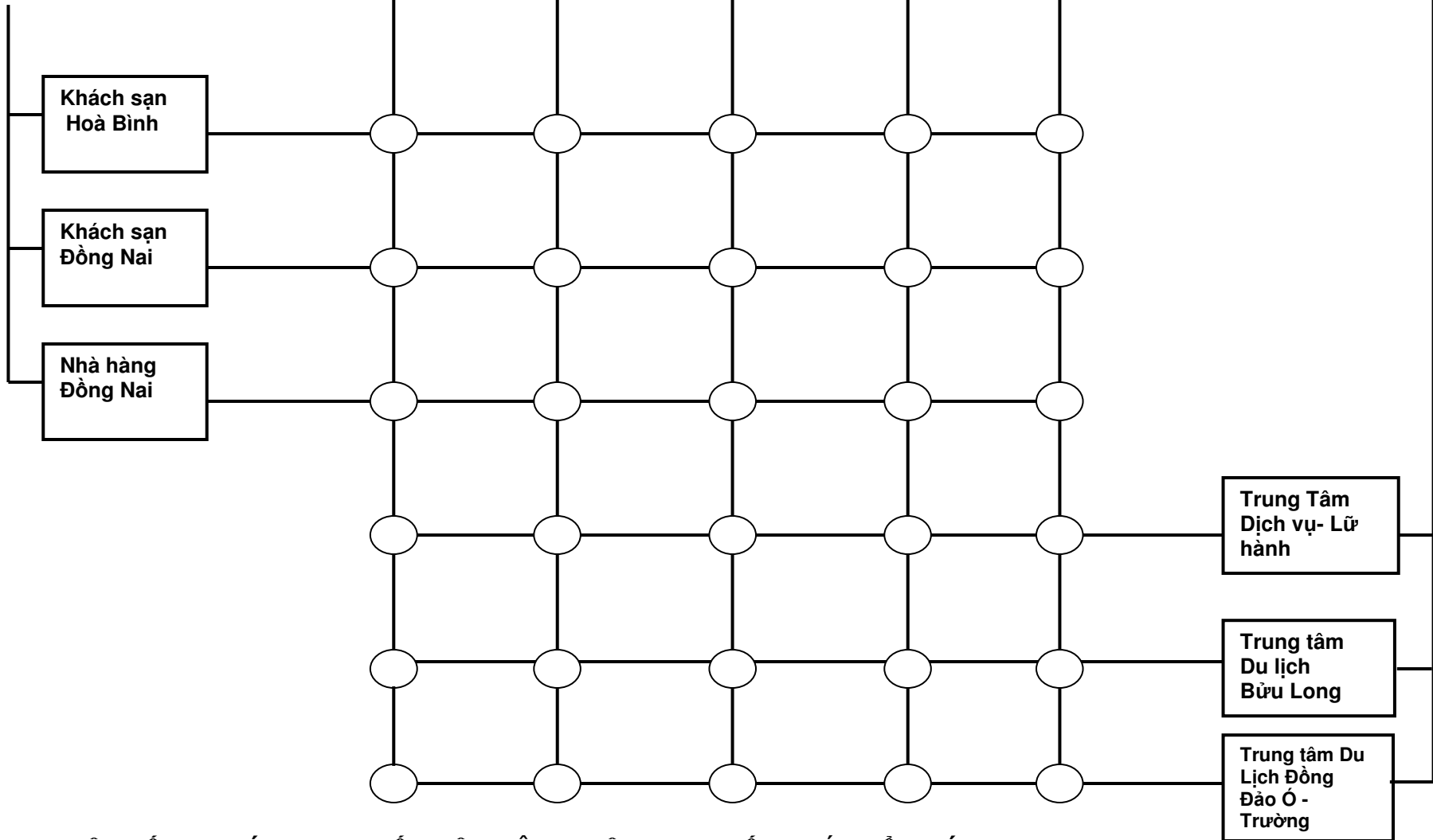


## SƠ ĐỒ CẤU TRÚC TỔ CHỨC

Số tài liệu	ST05A
Ngày hiệu lực	01/12/2007
Lần ban hành/ sửa đổi	0.0
Bản sao	
Số trang	2

### I. MÔ HÌNH : THEO TRỰC TUYẾN – MA TRẬN





## II. HỆ THỐNG CHỨC DANH CẤP BẠC CÔNG VIỆC THEO CẤU TRÚC TỔ CHỨC

- **Ngạch chức danh A** : Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát của cấp công ty
- **Ngạch chức danh B** : Giám đốc, Phó Giám đốc các Bộ phận chức năng của công ty, Giám đốc, Phó Giám đốc các đơn vị trực thuộc công ty
- **Ngạch chức danh C** : Tổ trưởng, tổ phó các bộ phận chức năng, và các đơn vị trực thuộc
- **Ngạch chức danh D** : Nhân viên nghiệp vụ chuyên môn của các bộ phận chức năng, và các đơn vị trực thuộc
- **Ngạch chức danh E** : Lao động phổ thông : tiếp tân, bảo vệ, phục vụ.